

Số: **52** /QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày **01** tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Nguyên
thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Thông tư số 19/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về Nông nghiệp và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 01/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 51/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên tổ chức lại Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Nguyên thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 005/TTr-SNV ngày 01/7/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Nguyên thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên

1. Chức năng

Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Nguyên là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên, có chức năng thực hiện các hoạt động về đo đạc và bản đồ, đất đai, tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản, địa chất phục vụ công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường; thực hiện các dịch vụ về kỹ thuật tài nguyên và môi trường, nông lâm nghiệp theo quy định của pháp luật.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn

a) Lĩnh vực đo đạc và bản đồ

- Lập bản đồ địa chính theo quy định của chính sách và pháp luật.
- Điều tra, khảo sát, đo đạc, đánh giá và phân hạng đất, trên địa bàn toàn tỉnh.
- Chính lý các loại bản đồ theo tỷ lệ nhà nước quy định phục vụ cho công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường.
- Cung cấp bản đồ địa chính và bản đồ chuyên dùng cho các đối tượng theo quy định.
- Ứng dụng và triển khai công tác khoa học công nghệ về đo đạc, bản đồ trên địa bàn tỉnh, phục vụ cho công tác quản lý về tài nguyên đất.
- Lập dự án, thiết kế - kỹ thuật dự toán nhiệm vụ đo đạc và bản đồ.
- Kiểm tra chất lượng sản phẩm đo đạc và bản đồ.
- Xây dựng mạng lưới tọa độ chuyên ngành.
- Xây dựng cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia tỷ lệ 1:2.000, 1:5.000.
- Đo đạc thành lập bản đồ địa hình tỷ lệ 1:500, 1:1.000; 1:2.000; 1:5.000.
- Đo đạc thành lập bản đồ địa giới hành chính.
- Thành lập bản đồ hành chính cấp tỉnh, khu vực liên cấp xã, cấp xã.
- Đo đạc, thành lập bản đồ công trình.
- Cắm mốc, trích đo, đo đạc chính lý để phục vụ công tác thu hồi, bồi thường, giao đất (thuê đất) cho các công trình, dự án xây dựng cơ bản. Cắm mốc ranh giới khu vực khai thác mỏ; lập báo cáo trắc địa phục vụ công tác thiết kế kỹ thuật dự án, công trình. Cắm mốc giới xác định hành lang bảo vệ hồ chứa.
- Lập bản đồ hiện trạng, bản vẽ mặt cắt hiện trạng khu vực khai thác khoáng sản.
- Trích đo hiện trạng ranh giới hoặc hiện trạng chi tiết sử dụng đất trong thửa đất, khu đất của các tổ chức; trích đo theo yêu cầu tách thửa hoặc hợp thửa, chuyển mục đích sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân, tổ chức.

- Đo đạc chỉnh lý bản trích lục bản đồ địa chính; đo đạc tài sản gắn liền với đất là nhà và các công trình xây dựng khác; đo đạc tài sản gắn liền với đất không phải là nhà và các công trình xây dựng khác.

- Chuyển kết quả của bản vẽ quy hoạch - thiết kế phân lô được duyệt của công trình ra thực địa để định vị, cắm mốc và đo đạc.

- Thực hiện dịch vụ trắc địa công trình: đo vẽ bình đồ tuyến, trắc dọc, trắc ngang; đo biến dạng các công trình xây dựng, đo vẽ địa hình đáy sông, công trình ngầm; tính toán khối lượng san lấp, đào đắp các công trình.

- Số hóa và chuyển hệ tọa độ bản đồ địa chính; số hoá và chuyển hệ tọa độ bản đồ địa hình; hiệu chỉnh bản đồ địa hình.

- Xây dựng Atlas, bản đồ chuyên đề, chuyên ngành khác theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân.

- Dịch vụ nhân sao bản đồ và các tư liệu địa chính.

b) Lĩnh vực đất đai

- Thực hiện nhiệm vụ quy hoạch sử dụng đất các cấp và thực hiện việc xây dựng kế hoạch sử dụng đất hằng năm trong và ngoài tỉnh.

- Xây dựng hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.

- Thực hiện dịch vụ về đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (gọi tắt là giấy chứng nhận), gồm: thực hiện dịch vụ về đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính, lập sổ địa chính, lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận làm cơ sở để cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận; dịch vụ chuẩn hóa thông tin đất đai và bản đồ; dịch vụ về lập hồ sơ, thực hiện thủ tục các quyền của người sử dụng đất cho người sử dụng đất theo hợp đồng.

- Thực hiện điều tra cơ bản về tài nguyên thiên nhiên, đánh giá tài nguyên đất, kiểm kê đất đai; lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đai theo nhiệm vụ Nhà nước giao, đặt hàng hoặc các hợp đồng dịch vụ gồm:

+ Điều tra cơ bản, khảo sát, đo đạc, kiểm kê, đánh giá, lập quy hoạch về nông hóa thổ nhưỡng, tài nguyên nước, tài nguyên đất, tài nguyên khoáng sản. Điều tra xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất, định giá đất cụ thể và lập bản đồ giá đất, xây dựng cơ sở dữ liệu giá đất; điều tra lập quy hoạch khu dân cư nông thôn, điểm dân cư nông thôn; lập quy hoạch thiết kế chi tiết mặt bằng sử dụng đất.

+ Điều chỉnh bổ sung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đai; lập kế hoạch sử dụng đất hàng năm.

+ Dịch vụ thống kê, kiểm kê đất đai, xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất đai theo định kỳ và chuyên đề; dịch vụ lập phương án khảo sát, thăm dò, khai thác khoáng sản cho các tổ chức, cá nhân; dịch vụ khoan khảo sát đánh giá về địa chất công trình, địa chất thủy văn cho các tổ chức, cá nhân.

- Thực hiện giám sát, kiểm tra, nghiệm thu các công trình, sản phẩm thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

- Tư vấn lâm nghiệp (khảo sát, thiết kế, điều tra rừng, định giá rừng); tư vấn lập phương án trồng rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng (rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất); tư vấn lập hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa.

- Được cung cấp hồ sơ, bản đồ, thông tin, số liệu đất đai, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của pháp luật.

- Nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong hoạt động kỹ thuật về tài nguyên và môi trường; chuyển giao các công nghệ mới trong hoạt động kỹ thuật khảo sát, đo đạc lập bản đồ, điều tra đánh giá tài nguyên, quy hoạch.

- Thực hiện các đề tài nghiên cứu về chuyên môn thuộc lĩnh vực của ngành; hợp tác với các tổ chức và cá nhân trong nước và quốc tế để thực hiện các chương trình, dự án về quản lý, nghiên cứu, đào tạo, tư vấn, chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực đo đạc, bản đồ và đất đai.

c) Quản lý tổ chức bộ máy, số lượng làm việc, tài chính, tài sản và các nguồn lực khác được giao theo quy định của pháp luật.

d) Các nhiệm vụ khác

- Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật về tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản, môi trường, đo đạc, bản đồ, đất đai và nông lâm nghiệp: thẩm tra dự toán các dự án, công trình trong lĩnh vực tài nguyên, môi trường, nông lâm nghiệp.

- Thực hiện liên danh, liên kết, thuê, hợp tác với các tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ được giao, đặt hàng, tư vấn dịch vụ theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên giao.

Điều 2. Quy định cơ cấu tổ chức, số lượng người làm việc của Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Nguyên

1. Cơ cấu tổ chức

a) Lãnh đạo Trung tâm: có Giám đốc và các Phó Giám đốc (số lượng Phó Giám đốc thực hiện theo quy định).

b) Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ gồm có 03 phòng, cụ thể:

- Phòng Hành chính - Tổng hợp.

- Phòng Kỹ thuật - Thẩm định.

- Phòng Nghiệp vụ Tài nguyên và Môi trường.

Trong khi chờ quyết định xếp hạng của cấp có thẩm quyền, phụ cấp chức vụ lãnh đạo, quản lý của Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Nguyên thực hiện như sau: Giám đốc hưởng phụ cấp chức vụ hệ số 0,7 (không phải bảy); Phó Giám đốc hưởng phụ cấp chức vụ hệ số 0,5 (không phải năm); Trưởng phòng

hưởng phụ cấp chức vụ hệ số 0,3 (không phải ba); Phó Trưởng phòng hưởng phụ cấp chức vụ hệ số 0,2 (không phải hai).

2. Số lượng người làm việc của Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo quy định của cấp có thẩm quyền về số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập. Số lượng người làm việc trên 01 phòng chuyên môn, nghiệp vụ và số lượng Phó Trưởng phòng thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách đối với người làm việc của Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên quy định nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Nguyên; sắp xếp, bố trí người làm việc theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2025 và bãi bỏ các quy định trước đây trái với nội dung Quyết định này.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường;
- UBND các xã, phường;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC. /s/

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Hoàng Sơn